TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Bà Bạch Kim Q, sinh năm 1992; trú tại: Số A, ấp C, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991; trú tại: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Số A, ấp C, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bạch Kim Q và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Bạch Kim Q và ông Nguyễn Thanh T được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải đoàn tụ

không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bạch Kim Q và ông Nguyễn Thanh T.

- Về con chung: Bà Bạch Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Thảo T1, sinh ngày 04/01/2018. Ông Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tuấn T2, sinh ngày 05/5/2016. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Bạch Kim Q tự nguyện chịu lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí bà Q đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0032519 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã C, huyện d, tỉnh Bình Dương (GCNKH số 24 ngày 20/5/2016);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Trần Hải Nam